

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M-TP.H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

=====o0o=====

Bản án số: 35/2025/HSST

Ngày: 25/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M-THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Xuân Mai

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

Bà Dương Thị Kim Lan

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

Th- ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Ân**- Th- ký Toà án nhân dân huyện Mê Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa: **Ông Đàm Duy Thức**- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, T/p H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/HSST ngày 3 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HS ngày 3 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

Quách Quang Đ, sinh năm 1959. Tại Vĩnh Phúc

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã Tr, TP. T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Quang B, con bà Phan Thị X; Vợ: Nguyễn Thị L, có 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Ng- ời bị hại:**

Bà Nguyễn Thị M, sinh 1963

Nơi c- trú: Thôn H, xã M, huyện M, TP.H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Quách Quang T, sinh năm: 1987
- Anh Lê Thanh D, sinh năm: 1985.

Đều trú tại: Thôn H, xã M, huyện M, TP.H.

Có mặt bà Mão, vắng mặt anh Tỉnh, anh Dũng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau: Bà Nguyễn Thị M, sinh 1963 có đơn trình báo Cơ quan Công

an xã M về việc: Gia đình bà bị hủy hoại bức tường rào bằng gạch dài khoảng 20m, cao 1,6m đến 1,8m tại thôn H, xã M, huyện M, thành phố H, trị giá tài sản theo bà Mão là khoảng 30.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định như sau:

Ngày 21/07/2019, bà Nguyễn Thị M đã mua gạch, xi, cát về xây dựng tường rào bao quanh thửa đất là tài sản chung của bà Mão và Quách Quang Đ (bà Mão và Đông ly hôn năm 1998). Do bức xúc việc bà Mão đã xây dựng bức tường rào mà không được sự đồng ý của mình nên ngày 20/8/2019, Quách Quang Đ đã đến Công an xã M trình báo về việc Đông sẽ đập phá tường rào do bà Mão xây dựng. Tiếp đó, khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/8/2019, Đ bảo em trai là Quách Quang A (Sinh năm: 1971, Nơi cư trú: thôn 2 H, xã M, huyện M) tiếp tục đến Công an xã M trình báo về việc Đông đến đập phá bức tường bà Mão tự xây. Khi đi Đông bảo thêm em trai là Quách Quang N (Sinh năm: 1965, Nơi cư trú: thôn 2 H, xã M, huyện M) đến thửa đất bà M đã xây tường. Trên đường đi đến thửa đất Đông gặp cháu là Quách Quang T (Sinh năm: 1987 và Lê Thanh D - Sinh năm: 1985, đều trú tại: thôn 2 H, xã M, huyện M) vừa đi làm ruộng về, đến thửa đất của ông Đ với bà M cùng, khi đi Đ không bàn bạc, phân công đối với mọi người đi đến thửa đất. Tại đây, Đ dùng chiếc búa tạ đập phần tường rào mà Đ cho rằng là một nửa thửa đất của mình được hưởng. Khi đang đập tường thì trời mưa to, anh T và anh D thấy vậy sợ đường dây thép gai trên tường rào bị nhiễm điện từ cột điện sát tường rào gây nguy hiểm cho người đi đường xung quanh và bản thân đang đứng gần tường, nên đã cầm kim mà anh T và anh D sử dụng đi buộc hàng rào ruộng buổi sáng cắt đường dây thép gai trên tường (Bản thân T và D nghĩ rằng tường rào nằm trên phần đất thuộc sở hữu của ông Đ). Sau khi cắt xong D và T bỏ về. Khi Đ đang đập phá tường rào thì bà Nguyễn Thị M và con là Quách Quang D, Sinh năm: 1983 và chị Đặng Thị Ph, Sinh năm: 1990 (vợ anh D) đều trú tại: thôn 2 H, xã M, huyện M nghe thấy tiếng đập phá tường phía sau nhà nên bà Mão cùng anh D, chị Ph chạy ra thấy Đ đang cầm chiếc búa đập phá phần tường rào bà M đã xây dựng. Cùng ngày 21/8/2019 bà M ra ngăn cản và có đơn trình báo Công an xã M đến giải quyết.

Theo biên bản định giá tài sản số 145/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện M xác định:

Bức tường rào bằng gạch có chiều dài 20,1m (tường 110). Trong đó, bức tường dài 13m có chiều cao 1,6m và bức tường dài 7,1m có chiều cao 1,8m. trên tường được hàn gắn thanh sắt màu đỏ, có buộc dây thép cao khoảng 80cm

+ Bức tường dài 13m có chiều cao 1,6m loại tường 110 với diện tích là 20,8m² có giá trị là: 14.061.000 đồng.

+ Bức tường dài 7,1m có chiều cao 1,8m loại tường 110 với diện tích là 12,78m² có giá trị là: 8.639.000 đồng.

+ Thanh sắt màu đỏ, có buộc dây thép cao khoảng 80cm trên tường tương ứng khối lượng là 15kg sắt, được tính theo giá sắt cũ căn cứ vào giá khảo sát thị trường tại thời điểm hiện tại có giá trị là: 15 x 7.000 = 105.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là **14.061.000 + 8.639.000 + 105.000 = 22.806.000 đồng.**

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Quách Quang Đ theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo Đ khai nhận có dùng búa đập tường rào của bà M. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ không nhận có hành vi phạm tội nh- cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố.

Ng- ời bị hại bà Nguyễn Thị M có lời khai: Ngày 21/8/2019, bị cáo Đ dùng búa đập đoạn tường bao bà vừa xây xong. D và T cầm kìm cắt dây thép gai trên tường của bà. Tuy nhiên bà không yêu cầu bị cáo Đ và các anh T, D phải bồi thường về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quách Quang T, anh Lê Thanh D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra các anh có ý kiến: Sáng ngày 21/8/2019, các anh đi làm đồng về thì gặp Đ và được Đ nhờ đưa ra khu đất bà M đã xây tường. Khi đến nơi, Đ dùng búa đập tường bao, khi đó trời mưa, nên các anh sợ điện truyền vào dây thép gai trên tường nên các anh dừng kìm cắt dây thép gai trên tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M duy trì quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Quách Quang Đ mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về dân sự của bà Mão.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận có cầm búa đi ra khu đất nhưng không đập phá tường của bà M. Tuy nhiên, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay, có đủ cơ sở kết luận: Quách Quang Đ và bà Nguyễn Thị M từng là vợ chồng và đã ly hôn. Tháng 7 năm 2019, bà M mua nguyên vật liệu về xây tường bao quanh thửa đất tại thôn H, xã M. Ngày 20/8/2019, Quách Quang Đ biết việc bà M xây tường. Cho rằng bà M xây tường

trên đất của mình, nên Đ đã trình báo với Công an. Ngày 21/8/2019, Đ đã mang búa ra đập phá tường bao của bà M trên đường đi Đ đã gặp anh T và anh D (đều là cháu Đ), nên Đ nhờ anh T chở ra khu đất, anh D đi theo ra. Trong khi Đ dùng búa đập tường bao thì anh D và anh T, các anh đã dùng kìm cắt dây thép gai trên tường.

Theo biên bản định giá tài sản số 145/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện M xác định:

Bức tường rào bằng gạch có chiều dài 20,1m (tường 110). Trong đó, bức tường dài 13m có chiều cao 1,6m và bức tường dài 7,1m có chiều cao 1,8m. trên tường được hàn gắn thanh sắt màu đỏ, có buộc dây thép cao khoảng 80cm

+ Bức tường dài 13m có chiều cao 1,6m loại tường 110 với diện tích là 20,8m² có giá trị là: 14.061.000 đồng.

+ Bức tường dài 7,1m có chiều cao 1,8m loại tường 110 với diện tích là 12,78m² có giá trị là: 8.639.000 đồng.

+ Thanh sắt màu đỏ, có buộc dây thép cao khoảng 80cm trên tường tương ứng khối lượng là 15kg sắt, được tính theo giá sắt cũ căn cứ vào giá khảo sát thị trường tại thời điểm hiện tại có giá trị là: 15 x 7.000 = 105.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là **14.061.000 + 8.639.000 + 105.000 = 22.806.000** đồng.

Hành vi đó của các bị cáo Quách Quang Đ đã cấu thành tội "Hủy hoại tài sản". Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với anh Quách Quang T và Lê Thanh D biết Đ đập tường của bà M đã không can ngăn mà còn giúp Đ cắt dây thép gai trên tường. Hành vi của anh Dũng, Tỉnh có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Đ. Ngày 24/02/2025 và ngày 31/3/2025, Tòa án nhân dân huyện M đã 02 lần trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện M xem xét, xử lý hành vi của anh D và anh T, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện M không thực hiện. Căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về giới hạn của việc xét xử, nên Tòa án chỉ đưa ra xét xử đối với Quách Quang Đ. Mặt khác đây là tội ít nghiêm trọng, nên đến khi Tòa án nhân dân huyện M thụ lý hồ sơ đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T và anh D.

Hành vi của bị cáo Quách Quang Đ là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm cho tình hình xã hội thêm phức tạp. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo là rất cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tuy nhiên do nhận thức nên tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai không đập tường rào

của bà M nhưng vẫn đề nghị được miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra tại phiên tòa hôm nay, bà M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định các bị cáo hết tuổi lao động, có thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu bị cáo Đông, anh T, anh D phải bồi thường về dân sự.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc búa. Đây là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giá trị sử dụng còn thấp, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo đã hơn 60 tuổi, nên căn cứ Nghị quyết 326, bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Quách Quang Đ 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Hủy hoại tài sản".

Giao bị cáo Quách Quang Đ cho UBND xã Tr, TP. T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu bị cáo Đ, anh T, anh D phải bồi thường về dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa có đầu kim loại, chuôi tre, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2024 giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần dân sự liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND. huyện M;
- Công an TP. H;
- THADS huyện M;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang Khanh